

Bản án số: 102/2017/HSST
Ngày: 19.9.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thuận

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lương Thị Thanh Dung - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia
phiên tòa:* Bà Lê Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19.9.2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 110/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T1, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 21.03.1995 tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L1, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Nguyễn Văn T (sinh năm: 1973) và bà Mai Thị D (sinh năm: 1976);

Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 09.3.2016 bị Công an xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 04.5.2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09.8.2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh T2 (Nguyễn Văn T2), tên gọi khác: Út;

Sinh ngày: 15.08.1998 tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L1, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Nguyễn Văn T (sinh năm: 1973) và bà Mai Thị D (sinh năm: 1976);
Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba;
Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Năm 2013 bị Công an xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng với thời gian 02 năm về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10.02.2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn A, tên gọi khác: Cả;

Sinh ngày: 21.05.1993 tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L1, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Nguyễn Văn T (sinh năm: 1973) và bà Mai Thị D (sinh năm: 1976);
Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất;
Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10.02.2017, hiện có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 28.02.1992 tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 74 phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lê Thị T (sinh năm: 1956);

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Có vợ là chị Huỳnh Thị Diễm M (sinh năm: 1994), có 01 con sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Ông Võ Văn T3, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn K, xã X2, huyện T, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trương Tiến T4, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 66 phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- Anh Đinh Phi H, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Tổ 26 phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

- Anh Huỳnh Ngọc N, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 119 phường N, quận C, TP Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian đầu tháng 12₂ năm 2016, anh Trương Tiến T4 có nhận

hai anh em ruột Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2 vào làm việc lắp mái hiên di động và ở cùng anh T4 tại tổ 66, phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vào ngày 11/12/2016, anh T4 có việc phải về quê nên nhờ ông Võ Văn T3 là cậu của anh T4 đến trông nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh ruột của T1 và T2 là Nguyễn Văn A đến nhà anh T4 để chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, ông T3 uống rượu say có lời lẽ đuổi anh em T1 ra khỏi nhà. Trong lúc ba anh em T1 chưa chịu đi thì ông T3 đi lên gác ngủ. Lúc này, T1, T2 và A đang ngồi ở tầng 1 thì T1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán trừ vào tiền lương đã làm cho anh T4 trước đó nên T1 rủ A và T2 tham gia. T1 nói với A điều khiển xe máy nhãn hiệu Zemba màu đen bạc, biển kiểm soát 92F9-7854 đi về quê trước, còn T1 và T2 ở lại lấy 01 (một) dàn máy vi tính nhãn hiệu ASUS màu đen; 01 (một) máy khoan bê tông hiệu BOSS; 01 (một) máy bắn vít màu đỏ (không rõ nhãn hiệu); 01 (một) máy cắt hiệu MAKITA; 01 (một) máy hàn (không rõ nhãn hiệu); 02 (hai) đầu quay bằng sắt của mái hiên di động. T1 tiếp tục đi lên gác, lấy của ông T3 01 (một) điện thoại di động màu trắng đen nhãn hiệu Nokia 1280 và 01 (một) chiếc ví da cũ bên trong có số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T1 và T2 lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ biển kiểm soát 52Y2-0748 của anh T4 chở toàn bộ số tài sản lấy được về nhà tại thôn L1, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam cất giấu. Đến sáng ngày 12/12/2016, ông T3 phát hiện tài sản bị mất trộm nên đã gọi điện báo cho anh T4. Ngày 13/12/2016, anh Trương Tiến T4 đến Công an phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê trình báo sự việc.

Sáng ngày 12/12/2016, T1 và T2 đem bán dàn máy vi tính nhãn hiệu ASUS màu đen cho một người thanh niên tên C (không rõ lai lịch) ở thị trấn Đ, huyện S, tỉnh Quảng Nam được số tiền 500.000 đồng; bán 01 máy khoan bê tông, 01 máy bắn vít, 01 máy cắt và 01 máy hàn cho một người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) tại đoạn đường D, thị trấn Đ được 350.000 đồng. T2 bán 02 đầu quay bằng sắt của mái hiên di động cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (không rõ lai lịch) ở Bến xe N được 50.000 đồng. Đối với xe máy nhãn hiệu Zemba màu đen bạc, T2 đã tháo biển số 92F9-7854 ra, nhặt được biển số 92N9-3991, gắn vào xe này rồi T1 đem bán cho Đinh Phi H với giá 1.000.000 đồng. Còn xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ, T2 đã tháo biển số 52Y2-0748 ra, nhặt được biển số 92K4-6139, gắn vào xe này, T2 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn P nhằm mục đích bán xe, mặc dù biết xe máy có nguồn gốc do trộm cắp mà có nhưng thấy giá rẻ nên P đồng ý mua xe máy Wave ZX với giá 700.000 đồng. Riêng số tiền 500.000 đồng trong chiếc ví trộm cắp, T1 đã lấy tiền ra, vứt bỏ chiếc ví cùng chiếc điện thoại Nokia không sử dụng được của ông T3. Số tiền có được từ trộm cắp và bán tài sản, T1, A, T2 sử dụng để tiêu xài chung với nhau. Hiện đã thu hồi được hai xe máy trên, những tài sản khác không thu hồi được.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ, gắn biển kiểm soát 92K4-6139 có số khung: HCO09E- 51776313, số máy: HHC09015Y115762.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Zemba màu đen bạc gắn biển kiểm soát 92N9-3991 có số khung: 1WCHKUM7B185688, số máy: MYG150FMH185688.

Qua định giá, xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ biển kiểm soát 52Y2-0748 có giá trị 5.700.000 đồng, xe máy nhãn hiệu Zemba màu đen bạc biển kiểm soát 92F9-7854 có giá trị 1.700.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen 1280 có giá trị: 90.000đ. Tổng cộng: 7.490.000 đồng.

Đối với 01 dàn máy vi tính nhãn hiệu ASUS màu đen, 01 máy khoan bê tông hiệu BOSS, 01 máy bắn vít màu đỏ (không rõ nhãn hiệu); 01 máy cắt hiệu MAKITA; 01 máy hàn (không rõ nhãn hiệu); 02 đầu quay bằng sắt của mái hiên di động và 01 điện thoại di động màu trắng đen nhãn hiệu Nokia, tài sản không thu hồi được, không có thông tin về dòng sản phẩm cũng như chất lượng sản phẩm nên không có cơ sở để định giá các tài sản trên. Tuy nhiên, theo trình bày của anh Trương Tiến T4 những tài sản bị mất còn lại giá trị là:

- 01 dàn máy vi tính nhãn hiệu ASUS màu đen có giá trị: 1.500.000 đồng.
- 01 máy khoan bê tông hiệu BOSS có giá trị: 600.000 đồng.
- 01 máy hàn (không rõ nhãn hiệu) có giá trị: 300.000 đồng.
- 01 máy cắt hiệu MAKITA có giá trị: 500.000 đồng.
- 01 máy hàn điện tử có giá trị: 2.500.000 đồng.
- 02 đầu quay bằng sắt của mái hiên di động có giá trị: 20.000 đồng.

Tổng cộng: 5.420.000 đồng.

Quá trình điều tra, anh Trương Tiến T4 trình bày bị mất trộm 02 máy khoan bê tông, 02 máy cắt, 02 máy bắn vít, 01 máy hàn điện tử, 01 máy hàn cơ và ông Võ Văn T3 khai nhận số tiền trong ví bị mất trộm là 8.900.000 đồng nhưng không có cơ sở xác định.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn T2 trộm cắp là 13.410.000đ (mười ba triệu, bốn trăm mười nghìn đồng). Giá trị tài sản Nguyễn Văn P tiêu thụ là 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm ngàn đồng).

Qua xác minh, xe máy nhãn hiệu Zemba biển kiểm soát 92F9-7854 màu đen bạc do chị Trần Thị D đứng tên chủ sở hữu. Vào khoảng thời gian tháng 5 năm 2016, chị D bán xe cho cửa hàng kinh doanh xe máy M do bà Mai Thị Như A làm chủ ở địa chỉ 326 đường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Ngày 20/08/2016, cửa hàng bán lại xe cho anh Trương Tiến T4 với giá 4.700.000 đồng, có viết giấy biên nhận. Vào ngày 07/4/2017, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe Zemba (số khung: 1WCHKUM7B185688 số máy: MYG150FMH185688) cho anh T4. Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ biển kiểm soát 52Y2-0748, qua tra cứu số khung, số máy, không tìm thấy dữ liệu tra cứu, anh T4 khai nhận mua xe này ở thành phố Hồ Chí Minh, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Kiều O, trú tại huyện C, thành phố Hồ Chí Minh nhưng đã bị thất lạc giấy tờ.

Trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản trộm cắp không thu hồi lại được, anh Trương Tiến T4 yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng. Ông Võ Văn

T3 yêu cầu bồi thường số tiền 8.900.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 21.8.2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự và Nguyễn Văn P về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" và bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án bằng thời hạn tạm giam đến 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Võ Văn T3 với số tiền 8.900.000đ (tám triệu chín trăm nghìn đồng).

- Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự buộc các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A bồi thường cho anh Trương Tiến T4 số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ, số khung: HC009E51776313, số máy: HC09015Y115762 thì quá tra cứu không tìm thấy dữ liệu nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Tuy nhiên các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh

Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án thì thấy: Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn P là những thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng với bản tính lười lao động, thích có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không phải do sức lao động của mình làm ra nên các bị cáo đã phạm tội. Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 11.12.2016, tại nhà của anh Trương Tiến T4, địa chỉ: tổ 66 phường K, quận T, thành phố Đà Nẵng, lợi dụng sơ hở của ông Võ Văn T3 trong việc quản lý tài sản cũng như nhân lúc anh Trương Tiến T4 vắng nhà, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Văn A đã lén lút lấy trộm một số tài sản, cụ thể: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ biển kiểm soát 52Y2-0748 có giá trị 5.700.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Zemba màu đen bạc biển kiểm soát 92F9-7854 có giá trị 1.700.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen 1280 có giá trị: 90.000đ; 01 dàn máy vi tính nhãn hiệu ASUS màu đen có giá trị: 1.500.000 đồng; 01 máy khoan bê tông hiệu BOSS có giá trị: 600.000 đồng; 01 máy hàn (không rõ nhãn hiệu) có giá trị: 300.000 đồng; 01 máy cắt hiệu MAKITA có giá trị: 500.000 đồng; 01 máy hàn điện tử có giá trị: 2.500.000 đồng; 02 đầu quay bằng sắt của mái hiên di động có giá trị: 20.000 đồng và số tiền 500.000đ. Tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị: 13.410.000đ (mười ba triệu, bốn trăm mười nghìn đồng).

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có tổ chức và phân công người cảnh giới, người thực hiện. Bị cáo Nguyễn Văn P không đồng phạm với các bị cáo T1, T2, A mà phạm tội độc lập. Nguyễn Văn P biết xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ biển kiểm soát 52Y2-0748 có giá trị 5.700.000 đồng là tài sản do Nguyễn Văn T2 trộm cắp mà có nhưng do hám rẻ

nên bị cáo vẫn mua để dùng làm phương tiện sử dụng. Các bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi ích trước mắt, các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn T1 đã từng bị Công an xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 09.3.2016 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện tu dưỡng đạo đức mà vẫn liên tục phạm tội. Ngày 04.5.2017, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Trong vụ án này, bị cáo tham gia với vai trò cầm đầu và trực tiếp tham gia vào việc lấy trộm tài sản của người khác. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để bị cáo có điều kiện cải tạo, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Văn A là anh và em ruột với bị cáo Nguyễn Văn T1, khi biết bị cáo T1 trộm cắp tài sản thì các bị cáo không những không khuyên can mà còn đồng ý tham gia. Bị cáo T2 đã từng bị đưa đi trường giáo dưỡng nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng trở thành công dân có ích. Đối với bị cáo A, mặc dù bị cáo đã đồng ý tham gia cùng với T1 nhưng tính tích cực của bị cáo vẫn thấp hơn bị cáo T1 và T2. Do vậy, bị cáo A phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo T1 và T2 là có căn cứ.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn P, mặc dù biết được tài sản do trộm cắp mà có nhưng vì háms lợi, bị cáo vẫn cố ý tiêu thụ xe máy Honda Wave ZX màu đỏ, gắn biển kiểm soát 92K4-6139. Hành vi phạm tội của bị cáo P không trực tiếp lấy trộm tài sản của người khác nhưng đó là hành vi tiếp tay, dung túng cho các bị cáo T1, T2, A thực hiện trộm cắp tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cơ sở để các bị cáo có điều kiện cải tạo, lao động trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn P khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo A và P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo P, sau khi cơ quan

điều tra bắt giữ đã tự nguyện giao nộp xe Honda Wave ZX màu đỏ, gắn biển kiểm soát 92K4-6139 để khắc phục hậu quả nên được áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo P có nơi cư trú nhất định, bản thân không có tiền án, tiền sự. Do hám lợi nên bị cáo đã mua xe Honda Wave ZX màu đỏ, gắn biển kiểm soát 92K4-6139 về để sử dụng. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã chủ động giao nộp xe để khắc phục hậu quả. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vận dụng quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự giao bị cáo về địa phương quản lý, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại - ông Võ Văn T3 khai nhận số tiền trong ví bị mất trộm là 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm nghìn đồng) nên yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền nói trên. Nhưng quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T1 khai lấy trong ví của ông T3 số tiền là 500.000đ. Do đó, không có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông T3. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo T1, T2, A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông T3 số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), chia phần mỗi bị cáo là 167.000đ.

- Anh Trương Tiến T4 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng đối với số tài sản bị mất không thu hồi được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh T4 là có căn cứ, phù hợp với thực tế giá trị tài sản mà các bị cáo đã lấy trộm nên buộc các bị cáo T1, T2, A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh T4, chia phần mỗi bị cáo là 1.667.000đ là phù hợp với Điều 42 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 biển số biển kiểm soát 92K4-6139 và biển kiểm soát 92N9-3991 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ, gắn biển kiểm soát 92K4-6139, số khung: HC009E51776313, số máy: HC09015Y115762. Anh Trương Tiến T4 khai mua của một người ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng đã bị thất lạc giấy tờ. Qua tra cứu số khung, số máy thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Do không xác định được chủ sở hữu của xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ nên cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28.4.2017).

Đối với Đinh Phi H có hành vi mua xe máy nhãn hiệu Zemba màu đen bạc không có giấy tờ nhưng giá trị xe chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 03.4.2017, Công an quận Thanh Khê ra quyết định xử phạt hành chính số 19/QĐ-XPHC đối với Hùng là có căn cứ.

Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A

và Nguyễn Văn P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Văn A, mỗi bị cáo phải chịu 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" và bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T1 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 09.8.2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Anh T2 (Nguyễn Văn T2) 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 10.02.2017.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn A 07 (bảy) tháng 09 (chín) ngày tù bằng thời gian tạm giam.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19.9.2017.

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Văn P về Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự

5. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5.1 Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T1 có nghĩa vụ bồi thường cho: ông Võ Văn T3 số tiền 167.000 đ và anh Trương Tiến T4 số tiền 1.667.000đ.

5.2 Buộc các bị cáo Nguyễn Anh T2 có nghĩa vụ bồi thường cho: ông Võ Văn T3 số tiền 167.000đ và anh Trương Tiến T4 số tiền 1.667.000đ.

5.3 Buộc các bị cáo Nguyễn Văn A có nghĩa vụ bồi thường cho: ông Võ Văn T3 số tiền 167.000đ và anh Trương Tiến T4 số tiền 1.667.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

6.1 Tịch thu tiêu huỷ 02 biển số biển kiểm soát 92K4-6139 và biển kiểm soát 92N9-3991;

6.2 Giao 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave ZX màu đỏ, số khung: HC009E51776313, số máy: HC09015Y115762 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28.4.2017).

7. Án phí:

7.1 Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

7.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Văn A, mỗi bị cáo phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận hoặc niêm yết (trích sao) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

